

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4301 /UBND-KTTH
V/v triển khai Chỉ thị số
34/CT-TTg ngày 28/8/2020
của Thủ tướng Chính Phủ

Ninh Thuận, ngày 2 tháng 12 năm 2020

BÁO NINH THUẬN Kính gửi:

ĐẾN Số: 2852
Ngày: 31/12/20
Chuyển: _____

- Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông;
- Công an tỉnh;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục; xét đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản số 3739/SXD-QLHĐXD&HTKT ngày 11/11/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Sở Xây dựng: là cơ quan quản lý nhà nước đầu mối triển khai, thực hiện; phối hợp, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định, hướng dẫn cụ thể về thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn tại khu vực đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung phương án cấp nước đô thị trong quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh về giải pháp dự phòng nguồn nước, kết nối các vùng phục vụ cấp nước với các nhà máy nước.

- Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; kết quả rà soát, đánh giá hiệu quả,

hạn chế và đề xuất giải pháp quản lý cấp nước của các đơn vị, địa phương; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo định kỳ (trước ngày 05 tháng 12 hàng năm).

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án cấp nước nông thôn trong quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh về: giải pháp dự phòng nguồn nước, kết nối các vùng phục vụ cấp nước với các nhà máy nước; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn khu vực nông thôn;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương và các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra việc đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước; khai thác, bảo vệ hành lang đập, hồ chứa nước ưu tiên mục tiêu cấp nước sinh hoạt.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động cấp nước tại khu vực nông thôn theo quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; kết quả rà soát, đánh giá hiệu quả, hạn chế và đề xuất giải pháp quản lý cấp nước; định kỳ (trước ngày 05 tháng 12 hàng năm) gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

3. Sở Y tế:

- Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt phù hợp quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2018/BYT).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra và giám sát chất lượng nước sạch của các đơn vị cấp nước trên địa bàn theo quy định của Bộ Y tế; khi kiểm tra phải lấy mẫu nước tại các hộ dân; kết quả kiểm tra gửi các đơn vị, địa phương liên quan để theo dõi, giám sát và thông tin cho người dân biết.

- Rà soát, đầu tư nâng cao năng lực phòng xét nghiệm ngoại kiểm chất lượng nước của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Tổng hợp, đánh giá và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi đến Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chất lượng nước sạch của các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh theo định kỳ (06 tháng, 01 năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, tổ chức lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, hành lang bảo vệ nguồn nước; xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm nguồn nước và xả nước thải không đảm bảo quy định vào nguồn nước.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh kêu gọi đầu tư, huy động nguồn lực xã hội tham gia đầu tư hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch đảm bảo cung ứng đầy đủ, liên tục phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân và phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức thanh tra, kiểm tra về đo lường đối với đồng hồ đo nước lắp đặt vào hệ thống cấp nước.

- Chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tuyên truyền, hướng dẫn các quy định của Nhà nước về đo lường; kiểm tra định kỳ hoạt động đo lường tại các đơn vị cấp nước.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước và sử dụng tiết kiệm nước sạch trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đề nghị Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức xây dựng các chương trình, phóng sự trên báo chí, truyền hình, phát thanh tuyên truyền phổ biến nội dung cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch, đảm bảo an ninh nguồn nước.

8. Công an tỉnh:

- Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị cấp nước tổ chức lực lượng bảo vệ an toàn về cung cấp nước sạch;

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị cấp nước bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước trên địa bàn; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi làm ô nhiễm nguồn nước phục vụ ăn uống và sinh hoạt của Nhân dân.

9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp sử dụng nước sạch an toàn và tiết kiệm.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát, xử lý việc xả thải ra môi trường của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp nhằm bảo vệ nguồn nước.

- Phối hợp với các đơn vị cấp nước trên địa bàn rà soát nhu cầu dùng nước của các khu công nghiệp kết hợp với cấp nước sản xuất và cấp nước sinh hoạt để đảm bảo hiệu quả đầu tư hệ thống cấp nước.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng, vận động người dân tích cực bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước và sử dụng nước sạch tiết kiệm.

- Chủ động phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, xác định vùng phục vụ cấp nước trên cơ sở đề xuất của nhà đầu tư hoặc đơn vị cấp nước, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chấp thuận trước khi ký kết văn bản thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với các đơn vị cấp nước trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, nhằm ràng buộc quyền hạn và nghĩa vụ của các bên trong việc bảo đảm dịch vụ cấp nước theo quy định, đồng thời bảo đảm hài hòa quyền lợi hợp pháp của đơn vị cấp nước và cộng đồng, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước với giá cả hợp lý có sự kiểm soát của nhà nước, tránh tình trạng tranh chấp vùng cấp nước giữa các đơn vị cấp nước.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Hợp đồng cấp nước giữa doanh nghiệp cấp nước bán buôn, bán lẻ; thủ tục đấu nối, cung cấp nước sạch tại các khu đô thị, khu dân cư để đảm bảo thuận lợi cho người dân, cung cấp nước sạch đầy đủ, liên tục. rà soát công trình cấp nước riêng tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh để bảo đảm thực hiện đúng quy định pháp luật; hạn chế khai thác, sử dụng nước ngầm và ưu tiên sử dụng từ hệ thống cấp nước sạch.

- Giám sát các chủ đầu tư, đơn vị cấp nước trong việc thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng chủ trương đầu tư, giấy phép xây dựng, vùng cấp nước được cấp có thẩm quyền chấp thuận và triển khai cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn; kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm.

- Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy trình và tổ chức diễn tập (nếu cần thiết) nhằm sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các sự cố, thảm họa gây ô nhiễm nguồn nước và mất an ninh, an toàn cấp nước.

- Xây dựng kế hoạch bảo vệ an toàn tại các nguồn cấp nước trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, bảo vệ nguồn nước, các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, hành lang bảo vệ nguồn nước; xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm nguồn nước và xả nước thải không đảm bảo quy định vào nguồn nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan để bố trí quỹ đất cho công trình cấp nước theo quy định của pháp luật.

- Xem xét tính khả thi về giải pháp cấp nước sạch cho các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn quy hoạch, quyết định chủ trương đầu tư và bảo đảm cấp nước ngay khi công trình, dự án đi vào hoạt động, không để tình trạng người dân thiếu nước sinh hoạt.

- Tăng cường giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; định kỳ (trước ngày 05 tháng 12 hàng năm) tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả, hạn chế và đề xuất giải pháp quản lý cấp nước; gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

11. Các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, môi trường, đầu tư kinh doanh đúng vùng phục vụ cấp nước được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

- Lập thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ký kết theo quy định. Lập và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và dài hạn trong vùng phục vụ cấp nước.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch theo đúng lộ trình và nhiệm vụ đã được phê duyệt; lập kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch của hệ thống cấp nước do mình quản lý theo quy định, gửi Sở Xây dựng thẩm định về cấp nước đô thị và khu công nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định về cấp nước nông thôn trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Lập bộ phận cấp nước an toàn của đơn vị để xây dựng và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch với đội ngũ cán bộ phải có kinh nghiệm về chuyên môn và quản lý vận hành hệ thống cấp nước.

- Chịu trách nhiệm và quản lý, bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, hành lang bảo vệ nguồn nước tại khu vực công trình lấy nước do tổ chức, đơn vị cấp nước thực hiện; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm nguồn nước sạch, xả nước thải không đảm bảo quy định vào nguồn nước của khu vực công trình lấy nước và đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi công trình lấy nước để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm nguồn nước cung cấp liên tục và đúng tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh cho nhu cầu sử dụng của khách hàng theo quy định. Trường hợp có sự cố dẫn đến cung cấp không đảm bảo thì đơn vị cấp nước phải khắc phục kịp thời, bồi thường thiệt hại cho khách hàng (nếu có) và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu gây ảnh hưởng tới sức khỏe khách hàng.

- Ký hợp đồng dịch vụ cấp nước với tổ chức, người tiêu thụ, sử dụng nước sạch và thực hiện đấu nối vào mạng lưới cấp nước nằm trong vùng phục vụ cấp nước do đơn vị quản lý.

- Đề xuất lựa chọn các nguồn khai thác lâu dài, dự phòng và công nghệ xử lý phù hợp theo từng giai đoạn nhằm bảo đảm cung cấp dịch vụ cấp nước đạt chất lượng và hiệu quả.

- Kiểm tra định kỳ và báo cáo kết quả xét nghiệm mẫu nước về Sở Y tế, trong trường hợp mẫu nước không đạt tiêu chuẩn quy định thì phải có trách nhiệm xử lý khẩn cấp.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan đơn vị liên quan lắp đặt thiết bị quan trắc trực tuyến chất lượng nước và chỉ số cấp nước các hệ thống cấp nước trên địa bàn và kết nối với cổng thông tin giám sát của Bộ Xây dựng (thực hiện trong giai đoạn 2021-2025).

- Đổi mới mô hình, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới trong quản lý, vận hành, giám sát hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch bảo đảm chất lượng, an toàn, giảm tỷ lệ thất thoát nước và kịp thời ứng phó, xử lý sự cố.

- Báo cáo định kỳ (*trước ngày 5 tháng 12 hàng năm*) tình hình triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung phù hợp./.

Nơi nhận: ✓

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Ninh Thuận;
- VPUB: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT. TL



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Tấn Cảnh